



Chứng Khoán
Yuanta Việt Nam

05/03/2024

VN-Index thử thách lại 1,268 điểm – HSG

YSflex



Tải
ngay

Phiên bản trực tuyến đã sẵn sàng
ysflex.yuanta.com.vn

Morning
Note



2024

DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG THẾ GIỚI

Nhận định diễn biến
thị trường hàng hóa
và TTCK thế giới



Giá urê giảm xuống mức thấp nhất từ 01/2024

- Giá urê kỳ hạn giảm xuống còn 380 USD/tấn, đánh dấu mức thấp mới trong 5 tuần, do giá khí đốt tự nhiên thấp hơn tiếp tục mang lại cho các nhà sản xuất phân bón nguồn nguyên liệu hiệu quả về mặt chi phí. Nguồn cung cấp khí đốt tự nhiên dồi dào trên toàn cầu, được thúc đẩy bởi mùa đông ôn hòa, đã cho phép các nhà sản xuất đẩy mạnh sản xuất, hỗ trợ nông dân bổ sung nguồn dự trữ của họ. Đồng thời, chính phủ Ấn Độ tích cực ủng hộ việc giảm sự phụ thuộc của nông dân vào phân bón hóa học, với lý do lo ngại về độ phì nhiêu của đất và sức khỏe con người. Nhập khẩu của nước này giảm 21% vào năm 2023.
- Đồ thị giá urê đóng cửa giảm 0.92% trong phiên giao dịch ngày 04/03/2024 tiếp tục điều chỉnh sau thời gian dài duy trì quanh mức 400 USD/tấn. Khả năng giá urê sẽ tiếp tục giảm và kiểm định lại vùng hỗ trợ quanh vùng 365 USD/tấn. Ngoài ra, xu hướng ngắn hạn vẫn duy trì ở mức GIẢM.



source: tradingeconomics.com

Diễn biến giá urê
Nguồn: Tradingeconomics

Phổ Wall điều chỉnh sau khi đạt mức kỷ lục

- Phố Wall đóng cửa trong sắc đỏ vào thứ Hai, khi S&P 500 mất 0.12% sau khi chạm mức cao nhất mọi thời đại là 5,147 trong phiên và chỉ số Dow Jones kết thúc phiên giảm 97 điểm. Trong khi đó, Nasdaq giảm 0.41% sau khi lập kỷ lục mới vào thứ Sáu. Các nhà đầu tư đang theo dõi chặt chẽ các công bố dữ liệu kinh tế trong tuần này như báo cáo việc làm và PMI Dịch vụ ISM, để đánh giá sức khỏe của nền kinh tế Mỹ. Ngoài ra, phiên điều trần của chủ tịch FED dự kiến sẽ cung cấp những định hướng chính sách tiền tệ của ngân hàng trung ương. Coinbase và MicroStrategy lần lượt tăng 11.4% và 23.6% sau khi Bitcoin tăng 7.4% lên 67.500 USD.
- Đồ thị giá của chỉ số Dow Jones đóng cửa giảm 0.25% trong ngày giao dịch 04/03/2024 đi ngang trong vùng 38,716 – 39,141. Khả năng Dow Jones sẽ đi ngang tích lũy sau đó sẽ tiếp tục xu hướng tăng tiến về vùng 39,445 điểm. Ngoài ra, xu hướng ngắn hạn của cả ba chỉ số vẫn duy trì ở mức TĂNG.



Diễn biến chỉ số Dow Jones
Nguồn: Tradingview



Diễn biến các quỹ ETF

Mã	Ngày	Thay đổi (.000)	M/B ước tính (tỷ)	Tỷ lệ Premium
VanEck	04/03	-	-	0.55%
DB FTSE	01/03	(18)	(13)	-1.00%
Ishares MSCI Frontier 100 ETF	01/03	-	-	-0.35%
Kim Kindex VN30	01/03	-	-	-0.64%
Premia MSCI	01/03	(140)	(29)	-1.31%
Fubon FTSE	04/03	3,500	35	-0.08%
E1VFN30	01/03	(1,900)	(41)	0.07%
FUEVFN30	01/03	(1,200)	(35)	-2.32%
FUESSVFL	01/03	(200)	(4)	0.40%

DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG VIỆT NAM

Nhận định diễn biến
thị trường Việt Nam

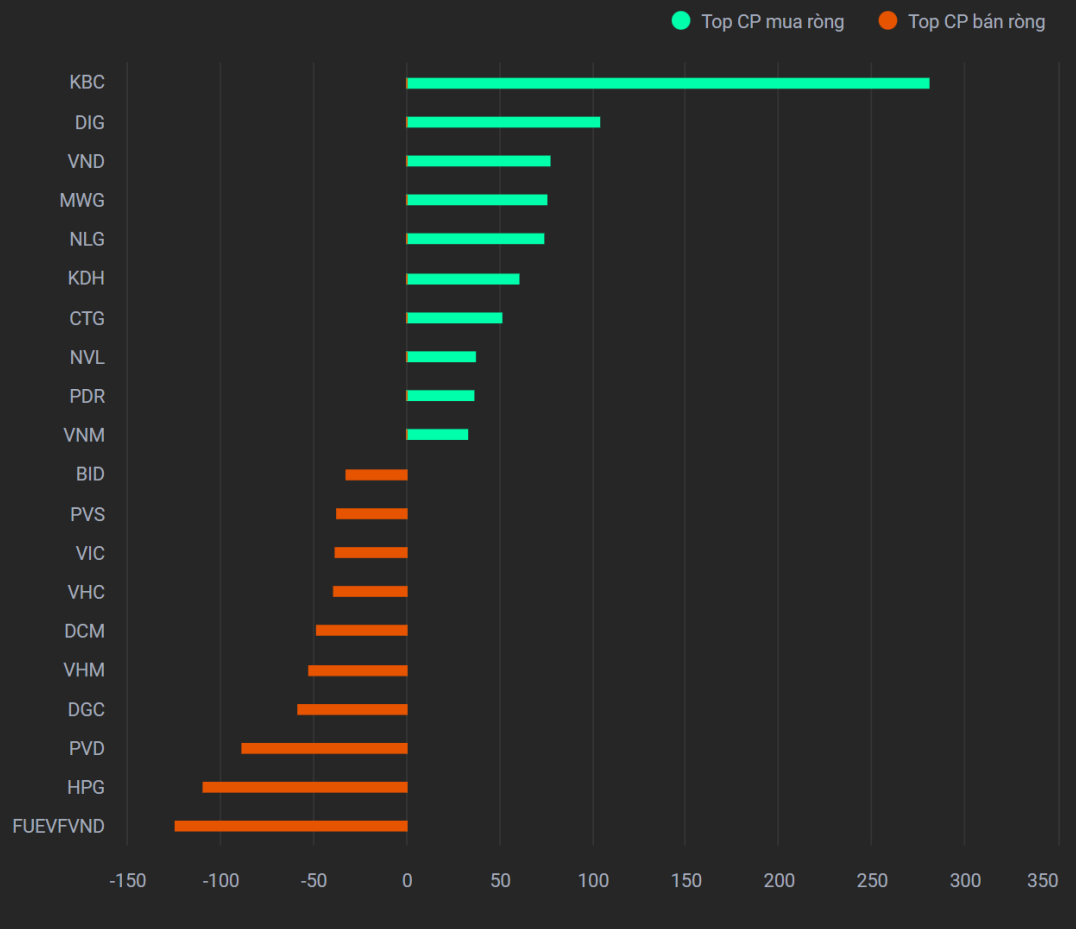


Giá trị giao dịch ròng của nhóm NĐT

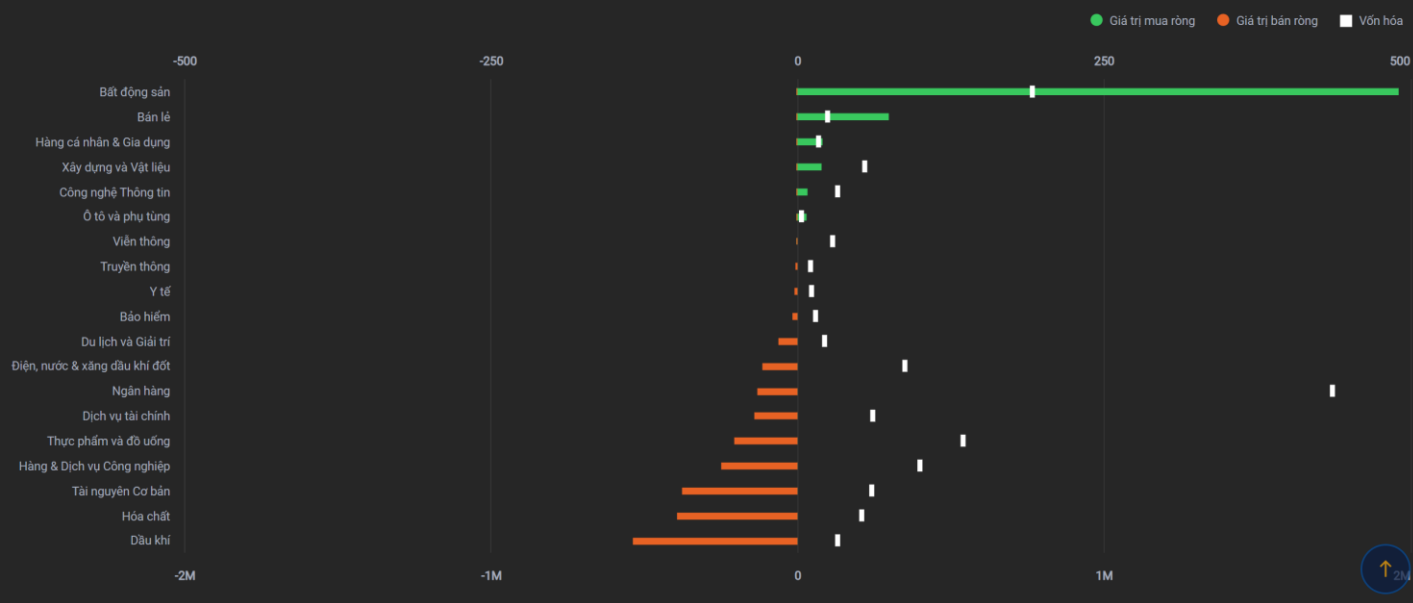
<i>Đvt: Tỷ đồng</i>	04/03/2024	Tuần 4-08/03	Tháng 03/2024	Quý 1/2024	6 tháng đầu năm 2024	Năm 2024
Khối ngoại	60	60	264	(8)	(8)	(8)
Tự doanh	(51)	(51)	141	(492)	(492)	(492)
Cá nhân	111	111	(270)	4,888	4,888	4,888

Khối ngoại mua ròng 60 tỷ, nhóm Bất động sản được mua ròng mạnh

TOP CỔ PHIẾU MUA VÀ BÁN RÒNG



DÒNG VỐN NGOẠI THEO NHÓM NGÀNH (Tỷ đồng)



Nguồn: YSradar

Tự doanh bán ròng 51 tỷ

Top mua ròng

Top bán ròng

Mã	Giá trị mua (tỷ đồng)
FUEVFN	119.85
VNM	39.65
HPG	29.74
REE	6.14
VND	3.90

Mã	Giá bị bán (tỷ đồng)
KDH	39.47
MWG	36.10
PNJ	15.94
MBB	14.60
GMD	14.08



QUAN ĐIỂM THỊ TRƯỜNG NGẮN HẠN



Quan điểm thị trường ngắn hạn

- Chúng tôi cho rằng thị trường có thể sẽ tiếp tục đà tăng và chỉ số VN-Index có thể sẽ kiểm tra lại ngưỡng kháng cự 1,268 điểm trong phiên kế tiếp. Đồng thời, thị trường có thể sẽ còn xuất hiện các nhịp điều chỉnh ở phiên giao dịch tới, nhưng chúng tôi đánh giá thị trường sẽ chưa thể điều chỉnh mạnh trong giai đoạn này. Điểm tích cực là tâm lý nhà đầu tư vẫn đang lạc quan với diễn biến thị trường hiện tại và cơ hội mua mới tiếp tục gia tăng.
- Xu hướng ngắn hạn của thị trường chung vẫn duy trì ở mức TĂNG. Do đó, chúng tôi khuyến nghị các nhà đầu tư vẫn ưu tiên nắm giữ tỷ trọng cổ phiếu cao trong danh mục và mua mới với tỷ trọng thấp nếu chỉ số VN-Index vẫn giao dịch dưới mức kháng cự 1,268 điểm.
- Tham khảo tín hiệu mua/bán cổ phiếu tại: <https://ysradar.yuanta.com.vn/>

Chỉ số YS30 – Rủi ro ngắn hạn giảm dần

- Chỉ số YS30 đóng cửa ở mức 103.23 (+0.6%) với khối lượng giao dịch tăng 22% so với phiên trước đó. Đồng thời, đồ thị giá xuất hiện mô hình nến Spinning Tops cho thấy các nhà đầu tư tỏ ra khá lưỡng lự với phiên 04/03/2024, đặc biệt rủi ro ngắn hạn có dấu hiệu giảm dần cho thấy áp lực điều chỉnh của chỉ số YS30 không còn quá lớn. Ngoài ra, xu hướng ngắn hạn của chỉ số YS30 vẫn duy trì ở mức TĂNG. Do đó, chúng tôi khuyến nghị các nhà đầu tư ngắn hạn có thể tiếp tục nắm giữ tỷ trọng cổ phiếu ở mức cao và mua mới.
- Hệ thống xu hướng ngắn hạn xuất hiện tín hiệu MUA cổ phiếu: **VND, KBC, HSG**.



Diễn biến chỉ số YS30. Nguồn: YSVN



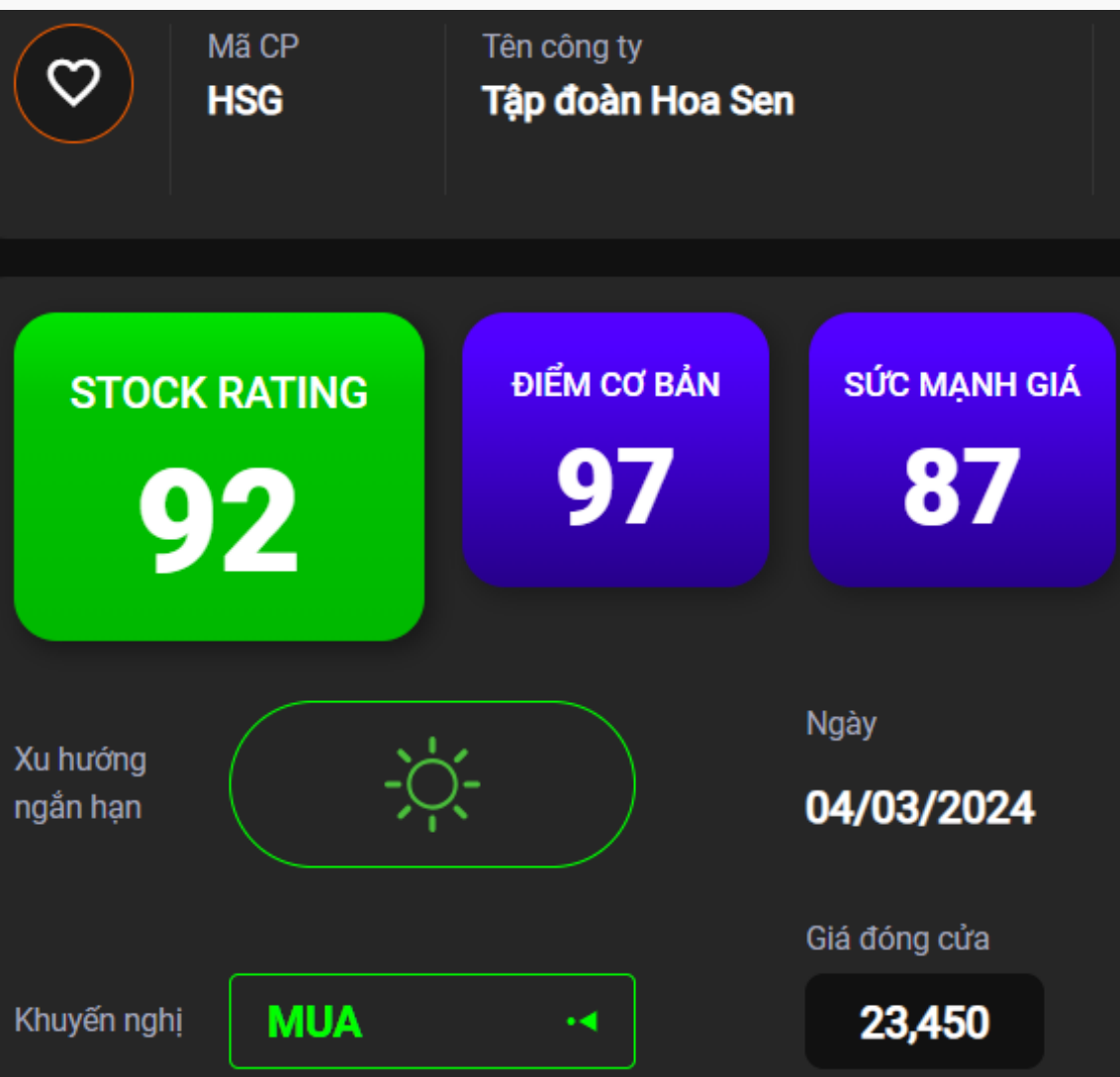


Khuyến nghị ngắn hạn cổ phiếu

HSG



HSG – Hai kịch bản tăng trưởng cho 2024



Kháng cự ngắn hạn 23.90

Hỗ trợ ngắn hạn 22.10

Xu hướng ngắn hạn **TĂNG**

Kháng cự trung hạn 28.18

Hỗ trợ trung hạn 22.10

Xu hướng trung hạn **TĂNG**

HSG – Hai kịch bản tăng trưởng cho 2024



- HSG ghi nhận doanh thu trong Q1 năm tài chính 2024 đạt 9,250 tỷ đồng, tăng 16% YoY, LNST đạt 103 tỷ, hồi phục từ mức lỗ 680 tỷ đồng cùng kỳ.
- Doanh thu Q1/2024 tiếp tục hồi phục nhờ sản lượng tiêu thụ hồi phục +34% YoY, trong đó, sản lượng xuất khẩu + 46% YoY, tiêu thụ nội địa +25% YoY. Biên lợi nhuận gộp cải thiện mạnh lên mức 10.3% (cùng kỳ 2.0%) nhờ HSG đã thanh lý hết hàng tồn kho giá cao trước đó. Lợi nhuận tăng mạnh còn nhờ doanh thu tài chính +37% YoY trong khi chi phí tài chính -56% YoY.
- HSG vừa công bố nội dung dự thảo họp ĐHCĐ thường niên 2024 với 3 nội dung khá tích cực. Thứ nhất là kế hoạch 2024, năm 2024, HSG đặt ra 2 kịch bản kế hoạch kinh doanh. Kịch bản 1: Doanh thu tăng 7.4% YoY, LNST tăng lên 400 tỷ đồng (năm trước 30 tỷ đồng). Kịch bản 2: Doanh thu tăng 14% YoY, LNST tăng lên 500 tỷ đồng. Ban lãnh đạo cũng giả định giá bán 2024 giảm 5-6% YoY nhưng sản lượng tăng 13.3% theo kịch bản 1 và 20.7% theo kịch bản 2. HSG dự kiến chi trả cổ tức tiền mặt 500đ/cp, tuy không cao nhưng khá tích cực sau 6 năm không chia cổ tức tiền.
- Thứ hai là HSG sẽ thảo luận về kế hoạch tách riêng 3 mảng ống nhựa, Home, ống thép thành từng công ty pháp nhân riêng biệt. Chúng tôi cho rằng điều này sẽ có lợi cho HSG trong việc huy động vốn hoặc các kế hoạch IPO công ty con trong tương lai. Thứ ba là việc bầu lại các thành viên HĐQT và BĐH nhưng nhìn chung là không có nhiều sự thay đổi hay thành viên mới.
- Năm 2024, chúng tôi kỳ vọng KQKD của HSG sẽ tiếp tục tích cực nhờ sản lượng bán hồi phục, đặc biệt là kênh xuất khẩu sang các nước châu Á khi kinh tế hồi phục. Ngoài ra, giá nguyên liệu đầu vào cho ngành thép như than cốc hay sắt cũng ổn định hơn do nguồn cung ổn định, sẽ hỗ trợ biên lợi nhuận HSG.
- Ở mức giá đóng cửa hiện tại, HSG đang được giao dịch tại mức P/E TTM là 17.9x (tương ứng EPS TTM là 1,311 VNĐ). Mức Stock Rating của HSG ở mức 92 điểm cho nên chúng tôi đánh giá TÍCH CỰC mức xếp hạng tăng trưởng của cổ phiếu này.
- Đồ thị giá của HSG đóng cửa tăng 1.7% với khối lượng giao dịch tăng đột biến so với mức khối lượng trung bình 20 phiên. Đồng thời, đồ thị giá của HSG có dấu hiệu bước vào giai đoạn biến động mạnh theo chiều hướng tích cực cho nên đồ thị giá có thể sớm vượt mức kháng cự 23.90 trong vài phiên tới. Ngoài ra, xu hướng ngắn hạn của HSG cũng được nâng lên mức TĂNG. Do đó, chúng tôi khuyến nghị các nhà đầu tư ngắn hạn có thể xem xét MUA ở mức giá hiện tại.

HSG – Hai kịch bản tăng trưởng cho 2024

Mã CP	HSG
Giá khuyến nghị	23.45
Giá hiện tại	23.45
Xu hướng ngắn hạn	TĂNG
Xu hướng trung hạn	TĂNG
Mức mục tiêu ngắn hạn	27.51
<i>Upside ngắn hạn so với giá hiện tại</i>	17.30%
Mức cắt lỗ ngắn hạn	22.40
Tỷ lệ lãi/lỗ trung bình	2.55
Thời gian nắm giữ dự kiến (phiên)	21
Tỷ trọng giải ngân tối ưu	30.39%
Khuyến nghị ngắn hạn	MUA



Diễn biến giá cổ phiếu HSG. Nguồn: YSVN

DANH MỤC KHUYẾN NGHỊ NGẮN HẠN



Danh mục khuyến nghị ngắn hạn

CP	Giá	Xu hướng ngắn hạn	Xu hướng trung hạn	Ngày khuyến nghị	Giao dịch T+	Giá mua ngắn hạn	Trailing Stop	%Lợi nhuận	Khuyến nghị
CTR	104.10	TĂNG	TĂNG	06/11/2023	T+86	77.50	99.79	34.32%	NẮM GIỮ
LAS	19.90	TĂNG	TĂNG	17/11/2023	T+77	13.60	18.55	46.32%	NẮM GIỮ
TNG	22.40	TĂNG	TĂNG	13/12/2023	T+59	19.90	20.34	12.56%	NẮM GIỮ
MBB	24.20	TĂNG	TĂNG	27/12/2023	T+49	18.45	23.33	31.17%	NẮM GIỮ
LSS	12.25	TĂNG	GIẢM	10/01/2024	T+39	11.35	11.61	7.93%	NẮM GIỮ
KDH	35.95	TĂNG	TĂNG	19/01/2024	T+32	31.30	34.14	14.86%	NẮM GIỮ
SZC	43.70	TĂNG	TĂNG	22/01/2024	T+31	37.35	41.06	17.00%	NẮM GIỮ
VTP	78.40	TĂNG	TĂNG	23/01/2024	T+30	62.80	71.91	24.84%	HẠN CHẾ MUA MỚI
SIP	84.10	TĂNG	TĂNG	23/01/2024	T+30	69.00	80.06	21.88%	NẮM GIỮ
FRT	141.80	TĂNG	TĂNG	26/01/2024	T+27	106.30	134.53	33.40%	NẮM GIỮ
VGC	56.70	TĂNG	TĂNG	31/01/2024	T+24	53.30	53.37	6.38%	NẮM GIỮ
CTS	33.00	TĂNG	TĂNG	01/02/2024	T+23	29.60	31.28	11.49%	NẮM GIỮ
DHC	42.90	TĂNG	TĂNG	01/02/2024	T+23	42.30	41.32	1.42%	NẮM GIỮ
FPT	111.40	TĂNG	TĂNG	02/02/2024	T+22	99.90	107.35	11.51%	NẮM GIỮ
HAH	42.50	TĂNG	TĂNG	06/02/2024	T+20	39.70	40.55	7.05%	NẮM GIỮ
PVD	31.50	TĂNG	TĂNG	06/02/2024	T+20	28.25	29.90	11.50%	NẮM GIỮ
DGC	112.10	TĂNG	TĂNG	07/02/2024	T+19	95.60	107.49	17.26%	NẮM GIỮ
GEX	23.15	TĂNG	TĂNG	19/02/2024	T+11	22.35	22.17	3.58%	NẮM GIỮ

Danh mục khuyến nghị ngắn hạn

CP	Giá	Xu hướng ngắn hạn	Xu hướng trung hạn	Ngày khuyến nghị	Giao dịch T+	Giá mua ngắn hạn	Trailing Stop	%Lợi nhuận	Khuyến nghị
GMD	80.40	TĂNG	TĂNG	21/02/2024	T+9	72.00	76.30	11.67%	NẮM GIỮ
BMP	114.00	TĂNG	TĂNG	23/02/2024	T+7	110.00	110.06	3.64%	NẮM GIỮ
ELC	22.40	TĂNG	TĂNG	28/02/2024	T+4	22.35	21.08	0.22%	NẮM GIỮ
SSI	37.15	TĂNG	TĂNG	28/02/2024	T+4	35.90	35.82	3.48%	NẮM GIỮ
BFC	26.80	TĂNG	TĂNG	29/02/2024	T+3	27.30	25.60	-1.83%	NẮM GIỮ
NLG	42.65	TĂNG	TĂNG	01/03/2024	T+2	39.60	39.50	7.70%	NẮM GIỮ
MWG	47.40	TĂNG	TĂNG	01/03/2024	T+2	46.20	44.96	2.60%	NẮM GIỮ
VCI	46.85	TĂNG	TĂNG	04/03/2024	T+1	46.85	44.99	0.00%	NẮM GIỮ
DIG	28.10	TĂNG	TĂNG	04/03/2024	T+1	27.55	27.01	2.00%	NẮM GIỮ
HSG	23.45	TĂNG	TĂNG	05/03/2024	T+0	23.45	22.40	0.00%	MUA

Danh mục cổ phiếu VNMidcaps xuất hiện tín hiệu



CP	Giá	Xu hướng ngắn hạn	Xu hướng trung hạn	Ngày khuyến nghị	Giao dịch T+	Giá mua ngắn hạn	Trailing Stop	%Lợi nhuận tạm tính	Giá mục tiêu ngắn hạn	Tín hiệu
CTR	104.10	TĂNG	TĂNG	06/11/2023	T+86	77.50	99.79	34.32%	92.11	NẮM GIỮ
SJS	75.20	TĂNG	TĂNG	06/11/2023	T+86	61.60	72.20	22.08%	73.60	NẮM GIỮ
FTS	58.00	TĂNG	TĂNG	09/11/2023	T+83	39.15	54.16	48.15%	47.20	HẠN CHẾ MUA MỚI
VIX	18.90	TĂNG	TĂNG	09/11/2023	T+83	14.60	18.02	29.45%	19.31	NẮM GIỮ
HCM	28.50	TĂNG	TĂNG	09/11/2023	T+83	20.00	27.08	42.50%	34.00	NẮM GIỮ
PAN	23.60	TĂNG	TĂNG	26/12/2023	T+50	20.00	22.76	18.00%	24.94	NẮM GIỮ
KDH	35.95	TĂNG	TĂNG	19/01/2024	T+32	31.30	34.14	14.86%	34.66	NẮM GIỮ
SZC	43.70	TĂNG	TĂNG	20/01/2024	T+31	37.35	41.06	17.00%	42.70	NẮM GIỮ
FRT	141.80	TĂNG	TĂNG	26/01/2024	T+27	106.30	134.53	33.40%	127.90	NẮM GIỮ
PHR	56.50	TĂNG	TĂNG	30/01/2024	T+25	49.90	54.04	13.23%	55.50	NẮM GIỮ
DBC	29.40	TĂNG	TĂNG	31/01/2024	T+24	27.00	28.31	8.89%	31.83	NẮM GIỮ
VGC	56.70	TĂNG	TĂNG	31/01/2024	T+24	53.30	53.37	6.38%	61.40	NẮM GIỮ
DHC	42.90	TĂNG	TĂNG	01/02/2024	T+23	42.30	41.32	1.42%	49.99	NẮM GIỮ
CMG	40.80	TĂNG	TĂNG	05/02/2024	T+21	42.00	39.18	-2.86%	48.40	NẮM GIỮ
PVD	31.50	TĂNG	TĂNG	06/02/2024	T+20	28.25	29.90	11.50%	32.67	NẮM GIỮ
DGC	112.10	TĂNG	TĂNG	07/02/2024	T+19	95.60	107.49	17.26%	118.30	NẮM GIỮ
VHC	73.30	TĂNG	TĂNG	07/02/2024	T+19	65.60	70.23	11.74%	74.74	NẮM GIỮ
ASM	11.55	TĂNG	TĂNG	19/02/2024	T+11	10.80	10.90	6.94%	13.23	NẮM GIỮ

Danh mục cổ phiếu VNMidcaps xuất hiện tín hiệu



CP	Giá	Xu hướng ngắn hạn	Xu hướng trung hạn	Ngày khuyến nghị	Giao dịch T+	Giá mua ngắn hạn	Trailing Stop	%Lợi nhuận tạm tính	Giá mục tiêu ngắn hạn	Tín hiệu
GEX	23.15	TĂNG	TĂNG	19/02/2024	T+11	22.35	22.17	3.58%	24.81	NẮM GIỮ
GMD	80.40	TĂNG	TĂNG	21/02/2024	T+9	72.00	76.30	11.67%	84.13	NẮM GIỮ
BMP	114.00	TĂNG	TĂNG	23/02/2024	T+7	110.00	110.06	3.64%	85.13	NẮM GIỮ
NLG	42.65	TĂNG	TĂNG	01/03/2024	T+2	39.60	39.50	7.70%	86.13	NẮM GIỮ
DGW	59.00	TĂNG	TĂNG	04/03/2024	T+1	59.20	56.34	-0.34%	69.34	NẮM GIỮ
DIG	28.10	TĂNG	TĂNG	04/03/2024	T+1	27.55	27.01	2.00%	34.41	NẮM GIỮ
PNJ	95.60	TĂNG	TĂNG	04/03/2024	T+1	95.70	91.83	-0.10%	107.85	NẮM GIỮ
VCI	46.85	TĂNG	TĂNG	04/03/2024	T+1	46.85	44.99	0.00%	55.80	NẮM GIỮ
CTD	72.00	TĂNG	TĂNG	05/03/2024	T+0	72.00	68.39	0.00%	82.12	MUA
HSG	23.45	TĂNG	TĂNG	05/03/2024	T+0	23.45	22.40	0.00%	27.51	MUA
KBC	33.35	TĂNG	TĂNG	05/03/2024	T+0	33.35	30.86	0.00%	39.25	MUA
VND	23.45	TĂNG	TĂNG	05/03/2024	T+0	23.45	22.35	0.00%	28.03	MUA

Danh mục cổ phiếu VNSmallcaps xuất hiện tín hiệu



CP	Giá	Xu hướng ngắn hạn	Xu hướng trung hạn	Ngày khuyến nghị	Giao dịch T+	Giá mua ngắn hạn	Trailing Stop	%Lợi nhuận tạm tính	Giá mục tiêu ngắn hạn	Tín hiệu
CNG	29.30	TĂNG	GIẢM	09/11/2023	T+83	29.40	28.52	-0.34%	32.74	NẮM GIỮ
HHS	8.86	TĂNG	TĂNG	09/11/2023	T+83	6.10	8.36	45.25%	6.90	NẮM GIỮ
CSV	57.00	TĂNG	TĂNG	09/11/2023	T+83	38.95	54.94	46.34%	44.62	HẠN CHẾ MUA MỚI
HAH	42.50	TĂNG	TĂNG	09/11/2023	T+83	33.75	40.55	25.93%	40.55	NẮM GIỮ
DRC	32.55	TĂNG	TĂNG	17/11/2023	T+77	23.00	30.87	41.52%	27.41	NẮM GIỮ
GSP	11.95	TĂNG	GIẢM	05/12/2023	T+65	11.75	11.88	1.70%	28.41	NẮM GIỮ
TDM	42.35	TĂNG	TĂNG	29/12/2023	T+47	40.50	41.58	4.57%	47.35	NẮM GIỮ
LSS	12.25	TĂNG	GIẢM	10/01/2024	T+39	11.35	11.61	7.93%	13.14	NẮM GIỮ
TIP	29.20	TĂNG	TĂNG	20/01/2024	T+31	23.80	26.25	22.69%	18.09	NẮM GIỮ
NHH	19.05	TĂNG	TĂNG	26/01/2024	T+27	19.70	18.50	-3.30%	21.70	NẮM GIỮ
CTS	33.00	TĂNG	TĂNG	01/02/2024	T+23	29.60	31.28	11.49%	35.78	NẮM GIỮ
HAH	42.50	TĂNG	TĂNG	06/02/2024	T+20	39.70	40.55	7.05%	47.58	NẮM GIỮ
EVF	18.90	TĂNG	TĂNG	21/02/2024	T+9	17.40	17.63	8.62%	20.61	NẮM GIỮ
ELC	22.40	TĂNG	TĂNG	28/02/2024	T+4	22.35	21.08	0.22%	26.17	NẮM GIỮ
IJC	14.90	TĂNG	TĂNG	28/02/2024	T+4	14.40	14.17	3.47%	16.85	NẮM GIỮ
BFC	26.80	TĂNG	TĂNG	29/02/2024	T+3	27.30	25.60	-1.83%	30.16	NẮM GIỮ
AGR	18.10	TĂNG	TĂNG	04/03/2024	T+1	18.10	17.00	0.00%	31.16	NẮM GIỮ
BSI	58.10	TĂNG	TĂNG	04/03/2024	T+1	58.20	55.06	-0.17%	32.16	HẠN CHẾ MUA MỚI

Danh mục cổ phiếu VNSmallcaps xuất hiện tín hiệu



CP	Giá	Xu hướng ngắn hạn	Xu hướng trung hạn	Ngày khuyến nghị	Giao dịch T+	Giá mua ngắn hạn	Trailing Stop	%Lợi nhuận tạm tính	Giá mục tiêu ngắn hạn	Tín hiệu
NBB	21.55	TĂNG	GIẢM	04/03/2024	T+1	21.40	20.26	0.70%	33.16	NẮM GIỮ

Phòng Nghiên cứu và Phân tích khối Khách hàng cá nhân

+84 28 3622 6868 ext 3826

research.re@yuanta.com.vn

Global Disclaimer

© 2020 Yuanta. All rights reserved. The information in this report has been compiled from sources we believe to be reliable, but we do not hold ourselves responsible for its completeness or accuracy. It is not an offer to sell or solicitation of an offer to buy any securities. All opinions and estimates included in this report constitute our judgment as of this date and are subject to change without notice.

This report provides general information only. Neither the information nor any opinion expressed herein constitutes an offer or invitation to make an offer to buy or sell securities or other investments. This material is prepared for general circulation to clients and is not intended to provide tailored investment advice and does not take into account the individual financial situation and objectives of any specific person who may receive this report. Investors should seek financial advice regarding the appropriateness of investing in any securities, investments or investment strategies discussed or recommended in this report. The information contained in this report has been compiled from sources believed to be reliable but no representation or warranty, express or implied, is made as to its accuracy, completeness or correctness. This report is not (and should not be construed as) a solicitation to act as securities broker or dealer in any jurisdiction by any person or company that is not legally permitted to carry on such business in that jurisdiction.

Yuanta research is distributed in the United States only to Major U.S. Institutional Investors (as defined in Rule 15a-6 under the Securities Exchange Act of 1934, as amended and SEC staff interpretations thereof). All transactions by a US person in the securities mentioned in this report must be effected through a registered broker-dealer under Section 15 of the Securities Exchange Act of 1934, as amended. Yuanta research is distributed in Taiwan by Yuanta Securities Investment Consulting. Yuanta research is distributed in Hong Kong by Yuanta Securities (Hong Kong) Co. Limited, which is licensed in Hong Kong by the Securities and Futures Commission for regulated activities, including Type 4 regulated activity (advising on securities). In Hong Kong, this research report may not be redistributed, retransmitted or disclosed, in whole or in part or and any form or manner, without the express written consent of Yuanta Securities (Hong Kong) Co. Limited.